TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 635/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 14 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ các Điều 212, 213, 366, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 438/2023/HNST ngày 18 tháng 5 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Phượng D, sinh năm 1986;

- Ông Trương Thanh L, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ cư trú: 88 LTT, phường HT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Phượng D và ông Trương Thanh L thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Trương Thanh L được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận bà Nguyễn Thị Phượng D và ông Trương Thanh L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung tên Trương Bảo N, sinh ngày 04/7/2015 và Trương Phúc L, sinh ngày 18/11/2019. Khi ly hôn, hai bên thống nhất giao 02 con chung là trẻ Trương Bảo N, sinh ngày 04/7/2015 và Trương Phúc L, sinh ngày 18/11/2019 cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà D do ông L không có yêu cầu.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Phượng D và ông Trương Thanh L xác nhận không có.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân sơ thẩm là 300.000 *(ba trăm ngàn)* đồng ông L và bà D phải nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu

tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014061 ngày 18/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Thanh L và bà Nguyễn Thị Phượng D thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Thị Phượng D và ông Trương Thanh L (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30/2014, quyển số 01/2014 cấp ngày 16/7/2014 tại Ủy ban nhân dân thị trấn TB, huyệnTB, tỉnh Tây Ninh) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung tên Trương Bảo N, sinh ngày 04/7/2015 và Trương Phúc L, sinh ngày 18/11/2019. Khi ly hôn, hai bên thống nhất giao 02 con chung là trẻ Trương Bảo N, sinh ngày 04/7/2015 và Trương Phúc L, sinh ngày 18/11/2019 cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà D do ông L không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, cá nhân hoặc cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Bà D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Ông L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bà D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp bà D lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Phượng D và ông Trương Thanh L cùng xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Thanh L và bà Nguyễn Thị Phượng D phải chịu 300.000 *(ba trăm ngàn)* đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014061 ngày 18/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Bà D và ông L đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND thị trấn Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Tiến).

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn